

Số: /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện 03 dự án trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ NĂM
(KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025; Luật Giá ngày 16 tháng 6 năm 2023; Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, Nghị định số 183/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, Nghị định số 227/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét Tờ trình số 165/TTr-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện 03 dự án trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 192/BC-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng 15,9496 ha rừng (10,5078 ha rừng tự nhiên; 5,4418 ha rừng trồng) sang thực hiện 03 dự án trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

1. Dự án Khai thác mỏ đá hoa tại khu vực Km 54 - Km 57 xã Yên Phú, huyện Hàm Yên (nay là xã Yên Phú), tỉnh Tuyên Quang.

a) Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 12,7096 ha (rừng tự nhiên 10,5078 ha; rừng trồng 2,2018 ha).

b) Loại rừng: Rừng sản xuất; nguồn gốc hình thành: Rừng gỗ trồng núi đất, rừng tự nhiên nghèo kiệt núi đất.

c) Địa điểm thực hiện: Tại xã Yên Phú, huyện Hàm Yên (nay là xã Yên Phú), tỉnh Tuyên Quang.

d) Chủ đầu tư: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Thanh Giang.

(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm)

2. Dự án thủy điện Nậm Ly 3.

a) Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 1,19 ha.

b) Loại rừng: Rừng sản xuất; nguồn gốc hình thành: Rừng gỗ trồng núi đất.

c) Địa điểm thực hiện: Tại xã Khuôn Lùng, tỉnh Tuyên Quang.

d) Chủ đầu tư: Công ty cổ phần thủy điện Hải Lâm.

(Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm)

3. Dự án thủy điện Nàn Hải.

a) Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 2,05 ha.

b) Loại rừng: Rừng sản xuất; nguồn gốc hình thành: Rừng gỗ trồng núi đất.

c) Địa điểm thực hiện: Tại xã Xín Mần, tỉnh Tuyên Quang.

d) Chủ đầu tư: Công ty cổ phần thủy điện Phú Lâm.

(Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Khóa XX, Kỳ họp thứ năm (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- Trung tâm Thông tin và Công báo tỉnh Tuyên Quang (đăng tải);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (Nam).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Minh Xuân

Phụ lục 01**Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án khai thác mỏ đá hoa tại khu vực
Km 54 - Km 57 xã Yên Phú, huyện Hàm Yên (nay là xã Yên Phú), tỉnh Tuyên Quang***(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang)**ĐVT: ha*

STT	Vị trí khu rừng	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Loại rừng	Nguồn gốc hình thành	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Vị trí theo bản đồ 3 loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt tại Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 17/7/2024, thuộc các lô 38, 49, 56, khoảnh 173 tại xã Yên Phú, huyện Hàm Yên (nay là xã Yên Phú), tỉnh Tuyên Quang	2,2018	Rừng sản xuất	Rừng gỗ trồng núi đất (TG)	
2	Vị trí theo cơ sở dữ liệu bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt tại Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016, thuộc các lô 41, 47, 50, 52 khoảnh 173 tại xã Yên Phú, huyện Hàm Yên (nay là xã Yên Phú), tỉnh Tuyên Quang	10,5078	Rừng sản xuất	Rừng tự nhiên nghèo kiệt núi đá (TXDK)	
	Tổng cộng	12,7096			

Phụ lục 02**Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án thủy điện Nậm Ly 3***(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang)**ĐVT: ha*

ST T	Vị trí khu rừng	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Loại rừng	Nguồn gốc hình thành	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Vị trí theo bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt tại Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 18/12/2024, thuộc lô 80, khoảnh 9, tiểu khu 275A tại xã Khuôn Lũng, tỉnh Tuyên Quang	1,19	Rừng sản xuất	Rừng gỗ trồng núi đất (TG)	
	Tổng cộng	1,19			

Phụ lục 03**Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án thủy điện Nàn Hải***(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)**ĐVT: ha*

STT	Vị trí khu rừng	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Loại rừng	Nguồn gốc hình thành	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Vị trí theo bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt tại Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 18/12/2024, thuộc lô 5, khoảnh 20, tiểu khu 175 tại xã Xín Mần, tỉnh Tuyên Quang	0,31	Rừng sản xuất	Rừng gỗ trồng núi đất (TG)	
2	Vị trí theo bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt tại Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 18/12/2024, thuộc lô 20, khoảnh 20, tiểu khu 175 tại xã Xín Mần, tỉnh Tuyên Quang	0,66	Rừng sản xuất	Rừng gỗ trồng núi đất (TG)	
3	Vị trí theo bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt tại Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 18/12/2024, thuộc lô 27, khoảnh 20, tiểu khu 175 tại xã Xín Mần, tỉnh Tuyên Quang	1,08	Rừng sản xuất	Rừng gỗ trồng núi đất (TG)	
	Tổng cộng	2,05			